TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 290/2023/HSST
Ngày 07 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung

2. Bà Phạm Tú Nhi

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Vương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 278/2023/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 419/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Bá L, sinh năm 1985 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm T, xã S, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Bá N, sinh năm 1954 và con bà Lê Thị V, sinh năm 1955; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 168/2016/HSST ngày 07/6/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An "nay là thành phố Dĩ An", tỉnh Bình Dương, xử phạt bị cáo Phan Bá L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2018 tại trại giam Tống Lê Chân. Bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 20/7/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương;

+ Bản án số 21/2005/HSST ngày 13/01/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, xử phạt bị cáo Phan Bá L 08 (tám) tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2006 tại trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương. Bị cáo đã nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 19/6/2006

của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương; Riêng khoản liên đới bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền 5.749.000 đồng do nguyên đơn dân sự chưa yêu cầu nên Cục thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương chưa thụ lý.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 16/5/2023, có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1982; thường trú: Tổ 58, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương (có yêu cầu giải quyết vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Phan Văn K, sinh năm 1979; thường trú: Tổ 58, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương (có yêu cầu giải quyết vắng mặt);

+ Ông Trần Đức D, sinh năm 1994; thường trú: Số 1065, Tỉnh lộ 43, khu phố 2, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, (có yêu cầu giải quyết vắng mặt);

+ Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1970 – Chủ hộ kinh doanh C; thường trú: Số 1111/10 Tỉnh lộ 43, khu phố 2, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (có yêu cầu giải quyết vắng mặt);

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Kh, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 16/5/2023, Phan Bá L đi bộ quanh khu vực tổ 58, khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trên đường đi, L nhặt được 01 (một) con dao dài khoảng 30 cm nên bỏ vào trong túi. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, L đi đến căn nhà không số, thuộc tổ 58 khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Chủ căn nhà này là bà Nguyễn Thị P có quen biết từ trước với Phan Bá L. Lúc này, L nhìn thấy trước cổng nhà bà P có cuộn băng keo trong nên L lấy cuộn băng keo rồi trèo vào trong nhà trốn ngay cạnh cây phơi quần áo trong sân. Một lúc sau, bà P mở cửa chuẩn bị đi làm thì bị L bất ngờ xô bà P vào trong nhà, đồng thời, L nói với bà P bị Công an truy đuổi nên cho L trốn Công an. Sau đó, L dùng dao kề vào cổ bà P đe dọa "Im đi, không tao giết cả mẹ lẫn con", do lúc này chỉ có bà P và con nhỏ khoảng 04 tuổi ngủ trên gác nên bà P hoảng sợ van xin "Đừng giết mẹ con tôi". Tiếp theo, L đẩy bà P xuống giường dùng băng keo quấn miệng, quấn cổ tay, quấn cổ chân rồi quấn hai chân bà P vào chân giường và tiếp tục lấy 01 chiếc áo khoác che mắt bà P rồi lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A33, màu vàng (gắn sim số: 0986.281.924) của bà P và yêu cầu bà P đọc mật khẩu. L tiếp tục lấy chiếc túi bà P treo ở đầu giường chiếm đoạt 6.040.000 đồng (*Sáu triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng*) tiền mặt; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu đỏ-đen, biển số: 38C1 – 454.54, số khung: RLHJK0116NZ744565, số máy: JK01E0398409 trong cốp xe có giấy chứng

nhận đăng ký xe, giấy tờ tùy thân của bà P và 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền mặt rồi bỏ đi còn bà P tự tháo được băng keo ở miệng nên truy hô và được 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) đi ngang qua vào cởi trói. Sau đó, bà P gọi điện báo tin cho chồng là ông Phan Văn K và trình báo Công an phường Tân Đông Hiệp.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Phan Bá L điều khiển xe mô tô biển số 38C1 – 454.54 đến tiệm cầm đồ Ba Duy gặp ông Trần Đức D cầm với số tiền 45.000.000 (*Bốn mươi lăm triệu đồng*).

Đến khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 16/5/2023, Phan Bá L nhận thấy hành vi cướp tài sản là vi phạm pháp luật nên gọi điện thoại cho ông K (chồng bà P) chỉ địa điểm cầm xe. Đồng thời, L đến ngân hàng ACB lấy số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng) vừa cầm xe mô tô và lấy 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) trong số 6.040.000 đồng chiếm đoạt của bà P, chuyển trả lại số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) vào số tài khoản 221827809 do ông Phan Văn K đứng tên mở tại Ngân hàng ACB và ném con dao sử dụng phạm tội ở khu vực chợ Linh Xuân. L đặt xe công nghệ (grap), tài xế là ông Nguyễn Văn Kh để giao chiếc điện thoại Samsung Galaxy A33, màu vàng (gắn sim số: 0986.281.924) và 01 giấy cầm đồ cho ông K tại trước nhà nghỉ Ánh Kim, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh rồi bỏ trốn.

Đến 19 giờ cùng ngày Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Dĩ An bắt giữ được Phan Bá L tại khu vực trước quán cà phê "Bin" thuộc khu phố Nhị Đồng 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Quá trình điều tra, L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với con dao L sử dụng gây án, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 89/BBĐG-HĐĐGTS ngày 23/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - Uỷ ban nhân dân thành phố Dĩ An, kết luận:

+ Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu đỏ-đen, biển số: 38C1 – 454.54, số khung: RLHJK0116NZ744565, số máy: JK01E0398409, trị giá: 50.000.000 đồng;

+ Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A33, màu vàng, trị giá: 4.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 89/BBĐG-HĐĐGTS ngày 23/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng Hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An.

Vật chứng thu giữ:

+ 02 (hai) hợp đồng cầm đồ và thế chấp tài sản số: 100170270 ngày 16/5/2023 của tiệm cầm đồ Ba Duy, gồm 01 bản chính và 01 bản sao.

+ 01 (một) áo thun ngắn tay màu hồng nhạt, 01 (một) chiếc quần Jean dài màu đen, 01 (một) đôi dép hiệu Duwa màu đen L sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 (một) cuộn băng keo trong L sử dụng làm công cụ phạm tội.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, gắn sim số 0989.357.596 của bị cáo L sử dụng để liên lạc với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Phan Văn K để trả lại tài sản chiếm đoạt.

Đối với con dao bị cáo L sử dụng làm công cụ để thực hiện tội phạm do không truy tìm được nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Dĩ An đã ra thông báo truy tìm.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị P đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Đức D đã nhận lại số tiền cầm đồ cho Phan Bá L nên không còn yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đối với ông Nguyễn Văn Kh là tài xế xe ôm công nghệ (Grap) có hành vi chuyển chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A33 và giấy cầm đồ là tài sản từ Phan Bá L cho ông K nhưng không biết đây là tài sản L phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Cáo trạng số 287/CT – VKS ngày 02 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phan Bá L về tội "Cướp tài sản " theo quy định khoản điểm d và đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ.

+ Điểm d và đ khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Bá L từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Cướp tài sản".

* Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho bà Nguyễn Thị P gồm:

+ Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu đỏ-đen, biển số: 38C1 – 454.54, số khung: RLHJK0116NZ744565, số máy: JK01E0398409 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 38C1 – 454.54 mang tên Nguyễn Thị P;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A33, màu vàng;

+ Tiền mặt: 2.040.000;

+ Giấy chứng minh nhân dân số: 183319604 tên Nguyễn Thị P;

+ 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế tên Nguyễn Thị P, 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế tên Phan Anh Khoa;

+ 01 (một) chìa khóa bằng kim loại, 01 (một) áo khoác màu đen, 01 (một) áo khoác màu cam.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất để sớm về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Biên bản ghi lời khai bị hại, biên bản ghi lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản ghi lời khai bị cáo, biên bản hỏi cung, biên bản kiểm tra điện thoại, biên bản nhận dạng thể hiện. Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 16/5/2023 Phan Bá L có hành vi dùng dao kề vào cổ để khống chế bà P và đe dọa "Im đi, không tao giết cả mẹ lẫn con", sau đó dùng băng keo quấn miệng, quấn cổ tay, quấn cổ chân rồi quấn hai chân bà P vào chân giường rồi chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu đỏ-đen, biển số: 38C1 – 454.54, số khung: RLHJK0116NZ744565, số máy: JK01E0398409; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A33, màu vàng và 7.040.000 đồng tiền mặt, (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 61.040.000 đồng.

Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo sử dụng hung khí, dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức để chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị 61.040.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản". Do đó, Cáo trạng số: 287/CT–VKS ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Phan Bá L về tội "Cướp tài sản" với tình tiết định khung "Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác" và "Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng" theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đe dọa xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, sức khỏe, tính mạng của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Bá L bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 08 (tám) tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 21/2005/HSST ngày 13/01/2006. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2006 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương. Bị cáo đã nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 19/6/2006 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương; Đối với khoản liên đới bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền 5.749.000 đồng, theo biên bản xác minh ngày 08/3/2016 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương (bl 120) xác định: "……Riêng khoản bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền 5.749.000 đồng, do bên nguyên đơn chưa yêu cầu nên Cục thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương chưa thụ lý…". Như vậy, nghĩa vụ dân sự trong bản án số 21/2005/HSST ngày 13/01/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã hết thời hiệu thi hành theo Điều 30 của Luật thi hành Dân sự (05 năm kể từ ngày bản án số 21/2005/HSST ngày 13/01/2006 có hiệu lực). Và kể từ lúc hết thời hiệu thi hành phần nghĩa vụ do nguyên đơn dân sự chưa yêu cầu nên Cục thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương chưa thụ lý. Và kể từ lúc hết thời hiệu thi hành phần nghĩa vụ dân sự đến thời điểm bị cáo L phạm tội mới đã quá thời hạn 01 năm theo điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, bị cáo L đã được xóa án tích.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Phan Bá L có nhân thân xấu thể hiện đã bị xử phạt do vi phạm pháp luật hình sự. Lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

[7] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, chỉ vì để có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã sử dụng hung khí, đe dọa dùng vũ lực để cướp tài sản của bị hại, hành vi của bị cáo ngoài việc xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, tội phạm của bị cáo thực hiện còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài*

sản”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) áo thun ngắn tay màu hồng nhạt, 01 (một) chiếc quần Jean dài màu đen, 01 (một) đôi dép hiệu Duwa màu đen L sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 (một) cuộn băng keo trong L sử dụng làm công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, sim số 0989.357.596 của bị cáo L sử dụng để liên lạc với chồng bị hại để trả lại tài sản chiếm đoạt, không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại, số tiền 45.000.000 đồng bị cáo L cầm xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu đỏ-đen, biển số: 38C1 – 454.54 của bị hại cho ông Trần Đức D, bị cáo đã trả lại. Bị hại bà Nguyễn Thị P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Đức D không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Đối với ông Nguyễn Văn Kh là tài xế xe ôm công nghệ (Grap) có hành vi chuyển chiếc điện thoại di động Samung Galaxy A33 và giấy cầm đồ là tài sản từ Phan Bá L cho ông K nhưng không biết đây là tài sản L phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không xử lý là phù hợp.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Phan Bá L phạm tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Bá L 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 16/5/2023.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay màu hồng nhạt; 01 (một) chiếc quần Jean dài màu đen; 01 (một) đôi dép hiệu Duwa màu đen; 01 (một) cuộn băng keo trong;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen và sim số 0989.357.596.

Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/8/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3.Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Phan Bá L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND TP Dĩ An;
- Công an TP Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự TP Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD**;**
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại; người cqlnvlq;
- VKS tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng